

Số: 253/TB-CCTHADS

Lộc Ninh, ngày 02 tháng 8 năm 2024

THÔNG BÁO
Về kết quả lựa chọn tổ chức bán đấu giá

Căn cứ khoản 2 Điều 101 Luật Thi hành án dân sự năm 2008, được sửa đổi bổ sung năm 2014;

Căn cứ Bản án, quyết định số 85/2023/QĐCNHGT-DS ngày 05 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương;

Căn cứ quyết định thi hành án theo đơn yêu cầu số 145/QĐ-CCTHADS ngày 16 tháng 10 năm 2023 của Chi cục trưởng Chi cục thi hành án dân sự huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước;

Căn cứ quyết định cưỡng chế thi hành án số 19/QĐ-CCTHADS ngày 05 tháng 6 năm 2024 của Chấp hành viên Chi cục thi hành án dân sự huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước;

Căn cứ thông báo về việc lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản kê biên số 239/TB-THADS ngày 29 tháng 7 năm 2024 của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước;

Căn cứ kết quả thẩm định giá của Công ty Cổ phần thẩm định giá và tư vấn bất động sản Mạnh Đạt theo Chứng thư thẩm định giá số 324/2024/CT-TĐG.MDC ngày 08 tháng 7 năm 2024.

Căn cứ kết quả đánh giá, chấm điểm tổ chức bán đấu giá tài sản.

Xét hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản của Công ty đấu giá Hợp danh Miền Đông;

Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước lựa chọn: Công ty đấu giá Hợp danh Miền Đông.

Địa chỉ trụ sở : O 65, khu phố 3, phường Tam Hòa, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Địa chỉ chi nhánh: số 54, khu phố Tân An, thị trấn Tân Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Đề ký hợp đồng dịch vụ bán đấu giá tài sản và các tài sản đã kê biên như sau:

Quyền sử dụng đất thuộc thửa đất số 6330, tờ bản đồ số TĐ 755-2021, có diện tích 7740,2 m² (Bảy ngàn bảy trăm bốn mươi phẩy hai mét vuông), tọa lạc tại ấp Cần Dực, xã Lộc Thành, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước, hình thức sử dụng : sử dụng riêng, mục đích sử dụng : đất trồng cây lâu năm, thời hạn sử dụng đến ngày 01/7/2064, nguồn gốc sử dụng công nhận QSDĐ như giao đất không thu tiền sử dụng đất (CLN); trong đó có 460,6m² (Bốn trăm sáu mươi phẩy sáu mét vuông) đất hành lang bảo vệ đường bộ; số vào sổ cấp Giấy chứng nhận CH 05836, do Ủy ban nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước cấp ngày 21 tháng 02 năm 2022

(Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Lộc Ninh ký xác nhận trang 3 ngày 13 tháng 4 năm 2022 chuyển nhượng bà Trần Thị Hằng, sinh năm 1984, CCCD số 033184009519, địa chỉ thường trú : ấp 4, xã Trừ Văn Thố, huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương theo hồ sơ số 000.30.73.H10-22321-0242/KHS).

- Đất có tứ cận:

+Phía đông giáp ông Lương Văn Hiền và ông Lâm Tân

+Phía tây giáp bà Thị Nga

+Phía Nam giáp bà Thị Nga

+Phía bắc giáp đường

-Tài sản trên đất gồm có :

+390 (*Ba trăm chín mươi*) cây cao su đang cạo có độ tuổi 11 năm tuổi

+60 (*sáu mươi*) cây cao su trồng dặm chưa cạo có độ tuổi 8 năm tuổi.

+ Giá khởi điểm: 3.239.778.000 đ (*Bằng chữ: Ba tỷ hai trăm ba mươi chín triệu bảy trăm bảy mươi tám ngàn đồng*).

Vậy, thông báo để các đương sự, Công ty đấu giá Hợp danh Miền Đông biết và thực hiện theo đúng quy định pháp luật./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Trang TTĐT Cục THADS tỉnh Bình Phước;
- Cổng TTĐT quốc gia về ĐGTS;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh;
- Công ty đấu giá hợp danh Miền Đông;
- Lưu: VT, HSTHA.



CHAP HÀNH VIÊN

Nguyễn Doanh Trà

Lộc Ninh, ngày 02 tháng 8 năm 2024

THÔNG BÁO KẾT QUẢ LỰA CHỌN TỔ CHỨC ĐẤU GIÁ TÀI SẢN

(Kèm theo Thông báo 2/2 TB-CCTHADS ngày 02/8/2024
của Chi cục THADS huyện Lộc Ninh tỉnh Bình Phước)

I. KẾT QUẢ LỰA CHỌN

- Tên, địa chỉ tổ chức đấu giá tài sản được lựa chọn: Công ty đấu giá hợp danh Miền Đông. Địa chỉ trụ sở: số 0.65, khu phố 3, phường Tam Hoà, Tp. Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai. Địa chỉ chi nhánh: số 54, khu phố Tân An, thị trấn Tân Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.
- Tổng số điểm của tổ chức đấu giá tài sản được lựa chọn: 93/100 điểm.
- Tổ chức đấu giá tài sản bị từ chối xem xét, đánh giá hồ sơ kèm theo lý do từ chối (nếu có):

II. KẾT QUẢ CHẤM ĐIỂM (bao gồm cả tổ chức đấu giá tài sản được lựa chọn)

TT	NỘI DUNG	Công ty đấu giá hợp danh Miền Đông
I	Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá	23,0
1	Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá	11,0
2	Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá	8,0
3	Có trang thông tin điện tử đang hoạt động	2,0
4	Đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đủ điều kiện thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến	1,0
5	Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá	1,0
II	Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả	22,0
1	Phương án đấu giá đề xuất việc tổ chức đấu giá đúng quy định của pháp luật, bảo đảm tính công khai, minh bạch, khách quan	4,0



2	Phương án đấu giá đề xuất thời gian, địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá, buổi công bố giá thuận lợi cho người tham gia đấu giá; hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao	4,0
3	Phương án đấu giá đề xuất cách thức bảo mật thông tin, chống thông đồng, dìm giá	4,0
4	Phương án đấu giá đề xuất thêm các địa điểm, hình thức niêm yết, thông báo công khai khác nhằm tăng mức độ phổ biến thông tin đấu giá	4,0
5	Phương án đấu giá đề xuất giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh trật tự cho việc tổ chức thực hiện đấu giá	3,0
6	Phương án đấu giá đề xuất các giải pháp giải quyết các tình huống phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện việc đấu giá	3,0
III	Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản	38,0
1	Trong năm trước liền kề đã thực hiện hợp đồng dịch vụ đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá	6,0
2	Trong năm trước liền kề đã tổ chức đấu giá thành các cuộc đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá có mức chênh lệch trung bình giữa giá trúng đấu giá so với giá khởi điểm	12,0
3	Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày <u>Luật Đấu giá tài sản</u> có hiệu lực)	5,0
4	Số lượng đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản	3,0
5	Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản	4,0
6	Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc đóng góp vào ngân sách Nhà nước trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng	4,0
7	Đội ngũ nhân viên làm việc theo hợp đồng lao động	3,0

8	Có người tập sự hành nghề trong tổ chức đấu giá tài sản trong năm trước liền kề hoặc năm nộp hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn	1,0
IV	Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp	5,0
1	Bảng mức thù lao dịch vụ đấu giá theo quy định của Bộ Tài chính	
2	Giảm dưới 20% mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)	
3	Giảm từ 20% trở lên mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)	5,0
V	Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định	5,0
Tổng số điểm		93

Lộc Ninh, ngày 02 tháng 8 năm 2024

Người đại diện theo pháp luật

(ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)



Nguyễn Doanh Trà